

Số: 04/2018/QĐST-DS

Ô Môn, ngày 21 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 14/2018/TLST-DS, ngày 22 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lê Văn T**, sinh năm 1973.

Trú tại: Số 485, khu vực B, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Bà **Trần Hồng N**, sinh năm 1967.

Trú tại: Khu vực K, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn bà Trần Hồng N có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Lê Văn T số tiền 148.850.000 đồng (*Một trăm bốn mươi tám triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng*).

Về thời gian và phương thức thanh toán nợ: Nguyên đơn ông Lê Văn T và bị đơn bà Trần Hồng N thống nhất thực hiện tại giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì phải trả lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Trần Hồng N phải nộp số tiền 3.721.000 đồng (*Ba triệu bảy trăm hai mươi một ngàn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn.

Nguyên đơn ông Lê Văn T được nhận lại tiền tạm ứng án phí số tiền 3.875.000 đồng (*Ba triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 001705 ngày 18/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Ô Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trương Thị Liên